

Số: 180/2020/QĐST-HNGĐ

K....., ngày 10 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 216/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim N; địa chỉ: Tổ K 2, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T; địa chỉ: Tổ K2, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim N và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim N và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con chung: Chị Trần Thị Kim N và anh Nguyễn Văn T thoả thuận: Giao hai con chung là Nguyễn Diệu T, sinh ngày 16 tháng 12 năm 2010 và Nguyễn Đức D, sinh ngày 22 tháng 02 năm 2013 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi

con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Kim N và anh Nguyễn Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Kim N nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng theo Biên lai thu tiền số 0015105 ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; trả lại chị Trần Thị Kim N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận K;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- UBND phường Đ (ĐKKH ngày 14-7-2010);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Văn Tĩnh